

TỜ TRÌNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết 13/2012/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về ban hành chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh An Giang

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thể dục thể thao của Quốc hội khóa XI kỳ họp thứ 10 số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Thông tư số 149/2011/TTLT/BTC-BVHTTDL ngày 07 tháng 11 năm 2011 của Bộ Tài chính và Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch. hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao;

Căn cứ Thông tư 326/2016/TT-BTC ngày 23/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2017;

Thể thao thành tích cao của tỉnh An Giang trong những năm qua đã không ngừng phát triển, cụ thể như: Sáu lần liên tiếp nhất toàn đoàn tại Đại hội TDTT đồng bằng sông Cửu Long, đứng hạng 6/65 tỉnh, thành, ngành tại Đại hội TDTT toàn quốc năm 2014 tại Nam Định. Sự đóng góp không nhỏ của các huấn luyện viên, vận động viên tập trung tại các Trung tâm huấn luyện quốc gia.

Theo Thông tư số 149/2011/TTLT/BTC-BVHTTDL ngày 07 tháng 11 năm 2011 khi tập trung huấn luyện viên, vận động viên vào đội trẻ, đội tuyển quốc gia các Trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia thực hiện chi trả tiền dinh dưỡng và tiền công. Tuy nhiên, chế độ nêu trên không đảm bảo đủ dinh dưỡng, các chi phí cá nhân cho huấn luyện viên, vận động viên khi sống xa nhà, điều này ít nhiều tác động đến sự ổn định tinh thần thi đấu của huấn luyện viên, vận động viên; đồng thời, ảnh hưởng nhất định đến sự phát triển thể thao thành tích cao của quốc gia nói chung và của tỉnh An Giang nói riêng.

Do vậy, để khích lệ tinh thần các huấn luyện viên, vận động viên được tập trung vào đội trẻ, tuyển quốc gia; đồng thời đảm bảo các điều kiện cơ bản giúp huấn luyện viên, vận động viên an tâm khi được tập trung vào thời gian thi đấu.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết 13/2012/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về ban hành chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh An Giang với các nội dung sau:

1. Chế độ dinh dưỡng đặc thù, sinh hoạt phí đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh An Giang

a) Chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập trung tập luyện trong nước:

| TT | Vận động viên, huấn luyện viên theo cấp đội tuyển | Mức dinh dưỡng(đồng/người/ngày) |
|----|---|---------------------------------|
| 1 | Đội tuyển tỉnh | 150.000 |
| 2 | Đội tuyển trẻ tỉnh | 120.000 |
| 3 | Đội tuyển năng khiếu các cấp | 90.000 |
| 4 | Đội tuyển huyện, thị xã, thành phố | 100.000 |
| 5 | Đội tuyển trẻ huyện, thị xã, thành phố | 80.000 |

b) Chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập trung thi đấu:

| TT | Vận động viên, huấn luyện viên theo cấp đội tuyển | Mức dinh dưỡng(đồng/người/ngày) |
|----|---|---------------------------------|
| 1 | Đội tuyển tỉnh | 200.000 |
| 2 | Đội tuyển trẻ tỉnh | 150.000 |
| 3 | Đội tuyển năng khiếu các cấp | 150.000 |
| 4 | Đội tuyển huyện, thị xã, thành phố | 150.000 |
| 5 | Đội tuyển trẻ huyện, thị xã, thành phố | 100.000 |

c) Chế độ sinh hoạt phí cho huấn luyện viên, vận động viên thuộc đội tuyển tỉnh, đội tuyển khi tập trung làm nhiệm vụ đội trẻ, đội tuyển quốc gia với mức chi phí bằng 75% mức chi được quy định tại mục a, khoản 1 nêu trên.

2. Các nội dung khác thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 149/2011/TTLT/BTC-BVHTTDL ngày 07 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Nguồn kinh phí thực hiện:

a) Ngân sách tỉnh bảo đảm kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng, chế độ sinh hoạt phí; đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc đội tuyển tỉnh, đội tuyển trẻ tỉnh, đội tuyển năng khiếu tỉnh

b) Ngân sách huyện, thị xã, thành phố đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc đội tuyển, đội tuyển trẻ của huyện

Tờ trình này thay thế Tờ trình số 614/TTr-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị. /*xy*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh khóa IX;
- Sở VH-TT-DL;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, P.KGVX, TH;

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Bình
Nguyễn Thanh Bình

Số: /2017/NQ-HĐND
DỰ THẢO

An Giang, ngày tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết 13/2012/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về ban hành chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh An Giang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHOÁ IX KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 149/2011/TTLT/BTC-BVHTTDL ngày 07 tháng 11 năm 2011 của Bộ Tài chính và Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch. hướng dẫn thực chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao;

Xét Tờ trình số 723/TTr-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết 13/2012/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh An Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết 13/2012/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về ban hành chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh An Giang; cụ thể như sau:

1. Chế độ dinh dưỡng đặc thù, sinh hoạt phí đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh An Giang

a) Chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập trung tập luyện trong nước:

| TT | Vận động viên, huấn luyện viên theo cấp đội tuyển | Mức dinh dưỡng(đồng/người/ngày) |
|----|---|---------------------------------|
| 1 | Đội tuyển tỉnh | 150.000 |
| 2 | Đội tuyển trẻ tỉnh | 120.000 |
| 3 | Đội tuyển năng khiếu các cấp | 90.000 |
| 4 | Đội tuyển huyện, thị xã, thành phố | 100.000 |
| 5 | Đội tuyển trẻ huyện, thị xã, thành phố | 80.000 |

b) Chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập trung thi đấu:

| TT | Vận động viên, huấn luyện viên theo cấp đội tuyển | Mức dinh dưỡng(đồng/người/ngày) |
|----|---|---------------------------------|
| 1 | Đội tuyển tỉnh | 200.000 |
| 2 | Đội tuyển trẻ tỉnh | 150.000 |
| 3 | Đội tuyển năng khiếu các cấp | 150.000 |
| 4 | Đội tuyển huyện, thị xã, thành phố | 150.000 |
| 5 | Đội tuyển trẻ huyện, thị xã, thành phố | 100.000 |

c) Chế độ sinh hoạt phí cho huấn luyện viên, vận động viên thuộc đội tuyển tỉnh, đội tuyển khi tập trung làm nhiệm vụ đội trẻ, đội tuyển quốc gia với mức chi phí bằng 75% mức chi được quy định tại mục a, khoản 1, Điều 1 nêu trên.

2. Các nội dung khác thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 149/2011/TTLT/BTC-BVHTTDL ngày 07 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Nguồn kinh phí thực hiện:

a) Ngân sách tỉnh bảo đảm kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng, chế độ sinh hoạt phí; đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc đội tuyển tỉnh, đội tuyển trẻ tỉnh, đội tuyển năng khiếu tỉnh.

b) Ngân sách huyện, thị xã, thành phố đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc đội tuyển, đội tuyển trẻ của huyện.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khoá IX, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày tháng 12 năm 2017, có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua và điều chỉnh, bổ sung một phần Nghị quyết 13/2012/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về ban hành chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh An Giang.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQVN;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Văn hoá - Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra Văn bản - Bộ Tư pháp;
- Vụ III – Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- TT.TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị, thành;
- Báo AG, Đài PTTH AG, Website tỉnh An Giang;
- Lưu VT, Phòng Tổng hợp, trung tâm công báo tỉnh.

CHỦ TỊCH